UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 42/BC-SKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 08 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội quý I và nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2019

Thực hiện Công văn số 388/SKHĐT-TH ngày 27/02/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, đảm bảo an ninh quốc hội quý I và nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2019.

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) báo cáo kết quả như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ

1. Công tác tham mưu

Sau khi được UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2019; Sở Khoa học và Công nghệ đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện dự toán NSNN cho hoạt động khoa học và công nghệ theo chỉ tiêu tỉnh giao; Đồng thời chủ động đề xuất, tham mưu thực hiện kế hoạch năm 2019 với Bộ Khoa học và Công nghệ và với tỉnh, cụ thể trong quý I năm 2019 đã đề xuất tham mưu Bộ KH&CN, UBND tỉnh như sau:

- Tham mưu các nội dung: Thông báo đề xuất nhiệm vụ cấp tỉnh, cấp Quốc gia, dự án NTMN năm 2020; Triển khai Hội nghị sơ kết giữa kỳ Nghị Quyết 175/2015/NQ- HĐND về Chương trình phát triển Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2016-2020; Triển khai Quyết định 2990/QĐ-UBND danh mục nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh năm 2019, tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp 18 nhiệm vụ KH&CN năm 2019; Xây dựng danh mục đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở thực hiện năm 2020 đối với các huyện, thị xã, thành phố, đối với các Sở, Ban, Ngành và Đoàn thể tỉnh Đắk Lắk.

- Báo cáo tình hình xây dựng, áp dụng duy trì ISO tại các CQHCNN của tỉnh theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 03/5/2014 của Thủ tướng chính phủ trình UBND tỉnh ban hành.

- Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện triển khai Quyết định số 19/2014 của Thủ tướng chính phủ và Chỉ thị số 03/CT-UBND của UBND tỉnh về công tác ISO giai đoạn 2014 – 2018; Chương trình năng suất chất lượng năm 2018.

Trình UBND tỉnh xem xét Quyết định Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế, sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Phát triển tiềm lực KH&CN

- Sử dụng hiệu quả Dự án "Nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Đắk Lắk".

- Chủ động bám sát, theo dõi tiến độ, chất lượng thực hiện Dự án Trại thực nghiệm 06ha tại Thành phố Buôn Ma Thuột. Qua theo dõi, đơn vị xây dựng vẫn đang tiếp tục xây dựng các hạng mục trên diện tích 1,5ha đã giải phóng mặt bằng (gồm: 02 nhà màng, 01 nhà làm việc, 01 kho, 01 nhà xử lý sau thu hoạch). Các hạng mục này đã hoàn thiện được khoảng 60%. Đối với 4,5ha còn lại đang được tiếp tục thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng thuận lợi. Trong quý I chưa có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện dự án.

- Thực hiện một số thủ tục thanh quyết toán các nội dung đã triển khai thực hiện đề tài "Đánh giá tiềm lực khoa học và công nghệ tỉnh Đắk Lắk".

3. Công tác quản lý đề tài, dự án

**** Nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước***

Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn và phối hợp quản lý 23 đề tài/dự án cấp quốc gia (18 chuyển tiếp, 05 quản lý mới), trong đó 08 dự án NTMN; Các nhiệm vụ đang triển khai cơ bản đảm bảo theo đúng nội dung Thuyết minh đã phê duyệt; Phối hợp hướng dẫn trình phê duyệt kinh phí đối ứng 02 nhiệm vụ cấp thiết địa phương.

**** Nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh***

Trong quý I năm 2019 quản lý 38 đề tài KH&CN cấp tỉnh (đã giảm 01 đề tài mở mới năm 2018 do không đạt yêu cầu đặt hàng); Tổ chức nghiệm thu 04 đề tài (đạt), lập kế hoạch kiểm tra đánh giá giữa kỳ các đề tài đến hạn.

Thông báo tuyển chọn và giao trực tiếp 18 nhiệm vụ cấp tỉnh năm 2019 theo Quyết định 2990/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 của UBND tỉnh (15 nhiệm vụ tuyển chọn, 03 nhiệm vụ chỉ định). Tổng số hồ sơ đến nay qua tiếp nhận là 12/15 nhiệm vụ tuyển chọn, 01/03 nhiệm vụ chỉ định.

**** Đề tài cấp cơ sở***

Theo dõi, quản lý 25 đề tài KH&CN cấp cơ sở; Tổ chức Hội đồng KH&CN đánh giá giữa kỳ 04 đề tài, nghiệm thu 03 đề tài (đạt); Công nhận kết quả đề tài khoa học và công nghệ "Xây dựng mô hình trồng thử nghiệm Cây Sachi (*Plukenetia Volubilis)* trên địa bàn huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk" của Hội Nông dân huyện Krông Búk.

Tổ chức làm việc với huyện Krông Ana về kiện toàn Hội đồng KH&CN cấp huyện giai đoạn năm 2015 – 2020.

4. Hoạt động của Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN

Tiếp tục tham mưu quản lý thực hiện 06 nhiệm vụ khoa học và công nghệ chuyển tiếp thực hiện năm 2019 (gồm: 02 dự án NTMN bắt đầu thực hiện từ năm 2016, 01 đề tài cấp tỉnh và 02 đề tài cấp cơ sở năm 2017; 01 đề tài cấp cơ sở năm 2018). Hoàn thành nghiệm thu cấp cơ sở 02 đề tài; 04 đề tài, dự án chuyển tiếp sang thực hiện năm 2019 hiện vẫn đang tiếp tục thực hiện theo tiến độ và nội dung đã được phê duyệt.

Tiếp hơn 100 lượt khách hàng đến liên hệ với Trung tâm, mua và tư vấn cách sử dụng chế phẩm EM, men ủ vi sinh Bio-Wa, chế phẩm VSV ĐCN và các sản phẩm khác. Cung ứng được hơn 115 đơn vị sản phẩm các loại, thương thảo ký kết được 01 hợp đồng dịch vụ; Sản xuất 400 bình (19 lít) và 20 thùng (loại 450ml, 24 chai/thùng) nước ION DAKO; 300 gói men ủ BIOWA.

5. Công tác quản lý chuyên ngành

- Xử lý đơn thư khiếu nại quyền sở hữu công nghiệp (Nhãn hiệu Bà Mô); Tổ chức Hội thảo Chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột bảo hộ sang Nhật bản.

- Cấp chứng chỉ, Phê duyệt Kế hoạch Ứng phó sự cố cấp cơ sở và Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ cho Công ty ĐTGD&YT Sài gòn Ban Mê và Hộ kinh doanh phòng chụp X-quang Trung Hiếu.

6. Công tác quản lý công nghệ và Thị trường Công nghệ

- Hướng dẫn cấp lại Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho Trung tâm môi trường PNE.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Công tác quản lý tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

- Hoàn thiện công tác nghiệm thu ISO cho 56 xã thuộc 5 huyện M'Drăk, Krông Ana, Buôn Đôn, EaH'leo, EaKar.

- Thực hiện kiểm định 1.134 phương tiện đo, trong đó có 74 PTĐ kiểm định ban đầu, 992 PTĐ kiểm định định kỳ, 68 PTĐ kiểm định sau sửa chữa; Liên kết thực hiện hiệu chuẩn-thử nghiệm 10 thiết bị các loại (03 thiết bị nhiệt, 04 van an toàn, 03 máy đo nồng độ cồn), cho thuê và đọc 41 liều kế cá nhân; Thực hành các chỉ tiêu NO_3, BOD_5 , Pecmanganat về lĩnh vực thử nghiệm nước uống, nước sinh hoạt; Tổng thu dịch vụ là 397.395.500 đồng (Số liệu được tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 01/03/2019).

- Chủ trì Đoàn kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Qua kiểm tra 22 cơ sở, mua 16 mẫu xăng dầu thử nghiệm các chỉ tiêu về chất lượng (03 mẫu xăng không đạt). Xử lý vi phạm hành chính số tiền là 99,9 triệu đồng.

- Phối hợp Đoàn 389 kiểm tra 09 cơ sở kinh doanh xăng dầu, lấy 04 mẫu xăng đi kiểm tra các chỉ tiêu về chất lượng; Công an kinh tế về xác định số lượng 18.000 lít xăng trên xe bồn, lấy 07 mẫu xăng trên xe bồn vận chuyển xăng dầu; lấy 03 mẫu xăng, 01 mẫu dầu Do đi kiểm tra các chỉ tiêu về chất lượng.

- Phát hành bản tin TBT số 4/2018 và số 1/2019.

8. Công tác thanh tra KH&CN

Tổ chức thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực đo lường cân khối lượng và máy đo độ ẩm hạt trên địa bàn tỉnh, đã tiến hành thanh tra tại 56 cơ sở thu

mua nông sản (Quyết định số 361/QĐ-SKHCN ngày 14/12/ 2018). Qua thanh tra, Đoàn thanh tra không phát hiện dấu hiệu vi phạm.

9. Công tác Thông tin và thống kế KH&CN

- Phát hành bản tin Thông tin KH&CN số 05/2018 và Bản tin KH&CN phục vụ nông thôn số 04/2018; Biên tập bản tin Thông tin KH&CN số 01/2019 và Bản tin KH&CN phục vụ nông thôn số 01/2019.

- Phát sóng CMTH số 152, 153 nội dung "Một số kết quả hoạt động khoa học và công nghệ năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019", "Mô hình trồng cây Giỗi tại xã Ea Kao, TP Buôn Ma Thuột". Chuẩn bị nội dung CMTH số 154 nội dung "Kết quả của cuộc thi Cà phê đặc sản Việt Nam 2019" tại Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 7, năm 2019.

- Thu thập, chuẩn bị nội dung quay video clip đề tài "Chế biến thức ăn tinh hỗn hợp dạng viên cho bò" do Trường Đại học Tây Nguyên thực hiện.

- Đăng tải trên 98 tin các bài viết về lĩnh vực khoa học công nghệ, Công nghệ thông tin, Kinh tế xã hội… phục vụ cung cấp thông tin trong tỉnh, trong nước và quốc tế. Duy trì trang thông tin điện tử: http://www.skhcn.daklak.gov.vn/ và http://thongtinkhcndaklak.vn, đăng tải toàn bộ hệ thống văn bản pháp quy có liên quan về khoa học và công nghệ.

10. Công tác khác

- Thực hiện công tác bình xét, xếp loại CCVCLĐ; công tác thi đua khen thưởng và giải quyết các chế độ về lương, thưởng, chế độ nghỉ phép và các chế độ khác của người lao động kịp thời và theo đúng quy định.

- Rà soát và tổng hợp nguồn kinh phí thực hiện đề tài, dự án chuyển tiếp sang năm 2019; Phân bổ kinh phí theo dự toán NSNN, triển khai mua sắm tập trung năm 2019, kinh phí bổ sung thuộc Chương trình cải cách hành chính, kinh phí bổ sung thực hiện chính sách hỗ trợ sau đại học.

- Tổng hợp thông tin chung phục vụ phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ công chức, viên chức và người lao động; Thực hiện đề án số 76/ĐA-SKHCN, ngày 07/02/2018 về tinh giảm biên chế giai đoạn 2016-2020, quý 1 năm 2019 tinh giảm 01 công chức.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch liên quan đến công tác CCHC năm 2019; Tham gia chấm điểm các tiêu chí về công tác CCHC của các Sở, ngành, huyện, xã và của tỉnh.

- Công khai, niêm yết những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2018; Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức, lao động năm 2019 tại sở KHCN vào ngày 25/1/2019.

- Tổ chức đón Tết Nguyên Đán Mậu Tuất 2019 an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, vui tươi, lành mạnh theo đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên.

- Tổ chức đi thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách cơ quan, cán bộ lãnh đạo của Sở đã nghỉ hưu; thăm buôn kết nghĩa, tặng quà cho các gia đình chính sách Buôn kết nghĩa.

- Tổ chức rà soát 39 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN, qua rà soát TTHC theo các Quyết định công bố của Bộ KH&CN, Sở KH&CN trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định thay thế, sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Tổ chức lấy ý kiến một số nội dung cần lập quy hoạch hợp phần để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 – 2030, định hướng đến năm 2050.

- Thực hiện Chương trình phỏng vấn trao đổi với lãnh đạo Sở KH&CN về chủ đề "Một số kết quả hoạt động của ngành KH&CN tỉnh Đắk Lắk năm 2018".

II. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Nhìn chung kết quả hoạt động khoa học và công nghệ trong quý I năm 2019 đã tập trung đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, Chương trình công tác của tỉnh ủy và UBND tỉnh đã ban hành.

Sở KH&CN đã triển khai các hoạt động theo kế hoạch và cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch đề ra; Công tác quản lý nhiệm vụ KH&CN theo đúng qui trình, xử lý kịp thời các đề tài đã nộp đầy đủ hồ sơ, đã tiến hành mở hồ sơ nhiệm vụ tuyển chọn năm 2019, công tác đánh giá nghiệm thu và thông báo các đơn vị nộp sản phẩm kịp thời.

Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN năm 2019; Quyết định Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế, sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

Công tác Hội đồng KH&CN nhiệm kỳ VIII tập trung triển khai các nhiệm vụ 2019 bám sát Nghị Quyết 175/2015/NQ- HĐND về phát triển Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2016-2020.

Đẩy mạnh triển khai các chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp trên địa bàn; Rà soát và thực hiện công tác cải cách hành chính, tham mưu UBND các hoạt động QLNN về KH&CN được triển khai toàn diện, hiệu quả; cơ cấu tổ chức, nhân sự của Sở được kiện toàn, tư tưởng cán bộ ổn định, nội bộ đoàn kết, thống nhất.

Tổ chức tổng kết năm 2018, phát động thi đua khen thưởng và đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi với không khí vui tươi, lành mạnh, an ninh, trật tự cho cơ quan trước, trong và sau những ngày nghỉ Tết; Họp mặt đầu năm 2019 gọn nhẹ,

tiết kiệm, đẩy phấn khởi nhằm quyết tâm thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra của kế hoạch năm 2019.

2. Tồn tại, hạn chế

Cầu nối giữa nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ với sản xuất và đời sống chưa được chú trọng đúng mức nên một số kết quả nghiên cứu chậm được ứng dụng vào thực tiễn. Một số mô hình tiên tiến chưa được đầu tư nhân rộng. Thị trường KH&CN bước đầu được hình thành nhưng phát triển còn chậm. Doanh nghiệp thiếu tiềm lực đổi mới công nghệ và thiết bị. Hoạt động chuyển giao KH&CN còn ở quy mô hẹp.

Cơ chế quản lý KH&CN còn nhiều bất cập, cơ chế chính sách khuyến khích đưa tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống chưa đáp ứng được yêu cầu. Cơ chế khoán trong nghiên cứu khoa học còn hạn chế. Quỹ Phát triển KH&CN chậm đi vào hoạt động. Mạng lưới hoạt động KH&CN cấp huyện thiếu cán bộ chuyên trách, năng lực còn hạn chế nên gặp khó khăn trong quản lý cũng như chuyển giao ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Biên chế phân bổ cho ngành khoa học còn thiếu.

Việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản, phần mềm tiếp nhận và trả kết quả cá biệt ở một số đơn vị còn chưa thường xuyên. Việc sử dụng Email công vụ chưa đạt được hiệu quả cao trong giải quyết công việc, hay bị lỗi (gửi, nhận không đến), những tập tin có dung lượng lớn không thể đính kèm văn bản để gửi đi. Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa được người dân ủng hộ, tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính mức độ 3, mức độ 4 chưa cao.

3. Nguyên nhân

Kinh phí đầu tư cho KH&CN còn hạn hẹp, chủ yếu từ ngân sách nhà nước, chỉ đạt khoảng 0,49% tổng chi ngân sách của tỉnh, còn quá thấp so với mức mà Nghị quyết HĐND tỉnh đã đề ra là 2% tổng chi ngân sách địa phương. Kinh phí phát triển nâng cao tiềm lực KH&CN cũng còn quá thấp và chưa được đầu tư có trọng điểm. Chưa thu hút được nguồn đầu tư ngoài ngân sách. .

Việc triển khai thực hiện thống kê ngành KH&CN và hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh về KH&CN theo Thông tư 15/2018/TT-BKHCN ngày 15/11/2018 có sự thay đổi làm ảnh hưởng chung đến hoạt động này.

Phần lớn doanh nghiệp của tỉnh Đắk Lắk có quy mô vừa và nhỏ, ít đầu tư cho KH&CN nên trình độ công nghệ còn lạc hậu, chậm được đổi mới, đã hạn chế sức cạnh tranh của các doanh nghiệp và của nền kinh tế nói chung trong quá trình hội nhập khu vực và quốc tế.

Hệ thống tổ chức và quản lý hoạt động KH&CN ở cấp huyện chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Các tổ chức KH&CN trên địa bàn chưa thực sự liên kết chặt chẽ để giải quyết có hiệu quả những chương trình KH&CN của địa phương. Bên cạnh đó cơ chế, định mức tài chính của ngành KH&CN nói chung chậm được đổi mới không cho phép huy động tối đa nguồn lực vật chất và con người.

III. Nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2019

Tiếp tục triển khai các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của TW và của tỉnh về thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH quý II sẽ tập trung thực hiện nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Rà soát đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch, giải ngân các khoản kinh phí đã triển khai theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

3. Triển khai Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; Giải thưởng chất lượng Quốc gia.

4. Tiếp tục theo dõi quản lý 79 đề tài/dự án KH&CN chuyển tiếp và các đề tài mở mới (*23 đề tài cấp Nhà nước, 34 đề tài cấp tỉnh, 22 đề tài cấp cơ sở*); Đôn đốc các đề tài giao nộp sản phẩm nghiệm thu, kiểm tra tiến độ, nghiệm thu các đề tài/dự án; Công nhận kết quả và công bố thông tin nhiệm vụ KH&CN đã nghiệm thu.

5. Triển khai "Chương trình Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ ở địa phương giai đoạn 2015-2020"; Triển khai 03 dự án hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận; Đẩy mạnh công tác quản lý và phát triển Chỉ dẫn địa lý "Cà phê Buôn Ma Thuột".

6. Chuẩn bị nội dung chương trình để tổ chức Họp tổng kết Dự án năm suất chất lượng sản phẩm, hàng hoá năm 2018, các nội dung Chương trình năng suất chất lượng năm 2019 theo kế hoạch.

7. Tổ chức Hội nghị sơ kết thực hiện triển khai Quyết định số 19/2014 của Thủ tướng chính phủ và Chỉ thị số 03/CT-UBND của UBND tỉnh giai đoạn 2014 - 2018; Khóa đoà tạo chuyên gia đánh giá hệ thống QLCL ISO 9001:2008.

8. Tham gia đoàn thanh tra chuyên ngành, tiến hành thanh tra vàng trang sức, mỹ nghệ, Xăng dầu. và Thanh tra đột xuất theo yêu cầu chỉ đạo của cấp trên.

9. Thực hiện thanh, kiểm tra về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ và phương tiện đo dùng trong y tế; rà soát kiểm tra công tác CCHC theo kế hoạch.

10. Tiếp tục phát hành Bản tin Thông tin KH&CN, Bản tin phục vụ nông thôn KH&CN và phát sóng CMTH; Thực hiện video clip đề tài "Chế biến thức ăn tinh hỗn hợp dạng viên cho bò".

11. Chuẩn bị Hội thao vùng Nam Trung Bộ - Tây Nguyên tại Thành phố Đà Nẵng.

12. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập" và Chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy Đắk Lắk "về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả".

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, đảm bảo an ninh quốc hội quý I và kế hoạch quý II năm 2019, Sở KH&CN gửi Sở KH&ĐT tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Bộ KH&CN;
- UBND tỉnh;
- Ban tuyên giáo TU;
- VP tỉnh ủy;
- Sở KH&ĐT;
- Công an tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (H - b).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH ĐẮK LẮK

Đinh Khắc Tuấn

CÁC NỘI DUNG, CHỈ TIÊU KT-XH TỈNH ĐẮK LẮK
Phục vụ Báo cáo I năm 2019

Số TT	Cơ quan báo cáo	ĐVT	KH năm được UBND tỉnh giao (nếu có)	Lũy kế kết quả thực hiện kế hoạch	Lũy kế kết quả thực hiện của kỳ năm trước	So sánh kết quả thực hiện %		Ghi chú (Nguyên nhân tăng giảm)
						So với KH năm (nếu có)	So với cùng kỳ năm trước	
XXI	**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**							
1	Công tác quản lý đề tài, dự án KH&CN							
-	Công tác quản lý đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh		18	0				
	Số đề tài, dự án cáp tỉnh được tư vấn tuyển chọn	ĐT/DA	15	0				
	Đề tài cấp tỉnh được giao trực tiếp	ĐT/DA	3	0				
	Trong đó: Đề tài, dự án đạt	ĐT/DA	-	-				
-	Số nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở được UBND tỉnh phê duyệt	Đề tài	8	0				
	Trong đó: đề tài đã tổ chức giao trực tiếp	Đề tài	8	0				
2	Số phương tiện đo được kiểm định	Phương tiện	13.000	1.134				-